

Số: 09/2024/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 7 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi cho xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 18**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định mức hỗ trợ công trình phúc lợi các xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 373/BC-BKTNS ngày 08/7/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ công trình phúc lợi cho xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

## **Điều 2. Mức hỗ trợ, điều kiện hỗ trợ, nội dung hỗ trợ và nguồn kinh phí thực hiện**

### 1. Mức hỗ trợ

- a) Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 02 tỷ đồng/xã.
- b) Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: 03 tỷ đồng/xã.
- c) Huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 10 tỷ đồng/huyện.

### 2. Điều kiện hỗ trợ

a) Xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025 theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

b) Xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025 theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Đồng Nai đến năm 2025.

c) Huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025.

### 3. Nội dung hỗ trợ

- a) Hệ thống đường giao thông xã, huyện.
- b) Kênh mương nội đồng của các tổ, ấp, xã.
- c) Công trình thủy lợi, mương thoát nước.
- d) Nhà văn hóa, công trình thể thao của các ấp, xã.
- e) Cơ sở vật chất, thiết bị trường học.
- g) Hệ thống đèn chiếu sáng công cộng; cấp nước sạch nông thôn; hệ thống công viên, cây xanh.

### 4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp thường lệ cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện

Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của tổ chức, cá nhân có liên quan và Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai Khóa X kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2024 ./.

**Nơi nhận:** *nhuor*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (A+B);
- Chính phủ;
- Vụ pháp chế các Bộ: Tài chính, Nội vụ; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Cục Kiểm tra VB. QPPL Bộ Tư pháp;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các đoàn thể;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, ĐDBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thường trực huyện ủy, thành ủy và HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND.

**CHỦ TỊCH**



**Thái Bảo**